

HỢP ĐỒNG MUA BÁN CHỨNG KHOÁN CHƯA NIÊM YẾT

Hôm nay, ngày tháng năm 2016, tại Tp.HCM, chúng tôi gồm:

Bên A: MST:
Địa chỉ:
Số CMND/GP/GCNĐKKD: Ngày cấp: Nơi cấp:
Điện thoại:
Số tài khoản:.....
Sau đây gọi tắt là **BÊN BÁN**

Bên B: MST:
Địa chỉ:
Số CMND/GP/GCNĐKKD: Ngày cấp: Nơi cấp:
Điện thoại:
Số tài khoản:.....
Sau đây gọi tắt là **BÊN MUA**.

BÊN MUA và **BÊN BÁN** cùng thỏa thuận ký Hợp đồng mua bán chứng khoán chưa niêm yết (sau đây gọi tắt là **Hợp đồng**), cụ thể như sau:

Điều 1: Đối tượng của hợp đồng

Bên A **bán** cho Bên B số cổ phần như sau:

- 1.1. Loại chứng khoán:
Tên chứng khoán: Cổ phần của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt
Loại cổ phần: cổ phần phổ thông
Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt
Địa chỉ tổ chức phát hành: Tháp Tài chính Bitexco, Tầng 15, 02 Hải Triều, Q.1, Tp.HCM
Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- 1.2. Số lượng:
 - Bằng số :cổ phần
 - Bằng chữ:
- 1.3. Giá bán :đồng /cổ phần
Bằng chữ:
- 1.4. Tổng giá trị:
 - Bằng số :
 - Bằng chữ:

Điều 2: Phương thức thanh toán

- 2.1. Vào ngày ... / ... / Bên B thanh toán cho Bên A số tiền quy định tại mục 1.4. nêu trên bằng chuyển khoản vào tài khoản Bên A nêu trên bằng:
 - Tiền mặt:

- Hoặc chuyển khoản vào tài khoản Bên A nêu trên:
 - Hoặc theo TK do bên A yêu cầu:
- Tên:.....Số.....
.....tại.....

2.2. Các khoản phí chuyển nhượng, thuế phát sinh của Bên nào, Bên đó chịu trách nhiệm thanh toán theo quy định hiện hành của tổ chức phát hành, tổ chức thực hiện dịch vụ chuyển nhượng và theo quy định của pháp luật.

Điều 3: Chuyển quyền sở hữu chứng khoán

3.1. Bên A có trách nhiệm thực hiện thủ tục chuyển nhượng, sang tên cho Bên B tại tổ chức phát hành hoặc tổ chức thực hiện dịch vụ chuyển nhượng số lượng chứng khoán nêu tại Điều 1.2., chậm nhất vào ngày/...../.....

3.1.2 Bên B được hưởng quyền sở hữu chứng khoán, các quyền lợi khác có liên quan và nghĩa vụ kể từ thời điểm chuyển nhượng nêu trên.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Bên A

4.1. Yêu cầu Bên B thanh toán tiền mua chứng khoán đúng hạn.

4.2. Yêu cầu Bên B cung cấp các giấy tờ cần thiết phục vụ cho việc chuyển quyền sở hữu chứng khoán.

4.3. Chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ các thủ tục chuyển nhượng chứng khoán cho Bên B. Trách nhiệm hoàn thành thủ tục của Bên A chấm dứt ngay khi Bên A thực hiện thủ tục chuyển quyền sở hữu chứng khoán tại tổ chức phát hành hoặc tổ chức thực hiện dịch vụ chuyển nhượng và Bên B nhận được giấy biên nhận chuyển nhượng.

4.4. Bên A cam kết số lượng chứng khoán bán cho Bên B thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Bên A, không thuộc bất kỳ một đối tượng tranh chấp nào. Bên A cam kết sẽ chịu trách nhiệm trước Bên B, trước pháp luật và hoàn trả lại cho Bên B toàn bộ số tiền nêu tại điều 1.4 trong trường hợp phát sinh các tranh chấp liên quan đến quyền sở hữu số chứng khoán chuyển nhượng.

4.5. Nếu Bên A vi phạm hợp đồng, Bên A phải hoàn trả cho Bên B số tiền đã nhận cộng (+) với tiền lãi suất quá hạn theo qui định của NHNN Việt Nam tính từ ngày Bên A nhận đủ tiền cho đến khi hoàn trả.

4.6. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Bên B

5.1. Yêu cầu Bên A hoàn tất thủ tục chuyển nhượng chứng khoán cho Bên B.

5.2. Hưởng các quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu chứng khoán kể từ thời điểm chuyển nhượng.

5.3. Thanh toán tiền mua chứng khoán đúng hạn.

5.4. Cung cấp cho Bên A các giấy tờ cần thiết phục vụ cho việc chuyển nhượng chứng khoán.

5.5. Hiểu rõ các quy định của Tổ chức phát hành, tổ chức thực hiện dịch vụ chuyển nhượng.

5.6. Nếu Bên B vi phạm hợp đồng, Bên B phải mất số tiền đã giao cho Bên A.

5.7. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Điều 6: Giải quyết tranh chấp

6.1. Hai bên không được đơn phương chấm dứt hợp đồng.

6.2. Mọi tranh chấp phát sinh liên quan đến hợp đồng này sẽ được các bên giải quyết thông qua thương lượng. Trường hợp các tranh chấp không được hai bên giải quyết thì một trong các bên có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 7: Điều khoản thi hành

7.1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.

7.2. Mọi sửa đổi, bổ sung hợp đồng được thực hiện bằng văn bản và là một phần không tách rời của hợp đồng này.

7.3. Hợp đồng này được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN B
(Bên mua)

ĐẠI DIỆN BÊN A
(Bên Bán)